

Lịch sử binh chủng Nhảy Dù VNCH

Tác Giả: SE s&#u t&#m

Thứ Bảy, 27 Tháng 8 Năm 2011 08:17

LTS: Đ&#i H&#i Gia Đ&#nh M&# Đ&# Vi&#t Nam H&#i Ngo&#i, k&# th&# 31, s&# đ&# c t&# ch&# c vào hai ngày 26 và 27 Tháng Tám, 2011 t&#i Westminster, California.

Nghi th&#c khai m&#c đ&#i h&#i s&# đ&#n ra vào ngày Th&# B&#y, 27 Tháng Tám, t&#i T&#ng Đ&#i Chi&#n Sĩ Vi&#t-M&# Westminster, và trong bu&#i chi&#u cùng ngày s&# có m&#t đ&# ti&#c m&#ng đ&#i h&#i t&#i nhà hàng Mon Ch&#ri, 3150 Lincoln Ave., Suite 134, Anaheim, CA 92801, b&#t đ&#u t&# 5 PM. Nhân đ&#p đ&#i h&#i, chúng tôi xin trình bày L&#c S&# Binh Ch&#ng Nh&#y Dù Vi&#t Nam nh&#m đ&#a đ&#n quý đ&#c gi&# và các thành ph&#n tr&# thu&#c c&#ng đ&#ng ng&#i Vi&#t h&#i ngo&#i m&#t s&# thông tin h&#u ích v&# đ&#i đ&#n v&# n&#y qua các giai đ&#n hình thành và chi&#n đ&#u.

Đ&#n Nh&#p: Nhân Ngày Đ&#i H&#i Binh Ch&#ng Nh&#y Dù Th&# Gi&#i, chúng ta c&#n nh&#c l&#i cu&#c chi&#n đ&#u dài theo l&#ch s&# dân t&#c qua nh&#ng tháng ngày bi tráng chen l&#n cao th&#ng hy sinh c&#a m&#i ph&#n ng&#i Vi&#t Nam, v&#i t&#ng ng&#i lính mi&#n Nam h&#ng gánh ch&#u cho đ&#n bu&#i sáng ngày 30 tháng 4, 1975.



Huy hi&#u binh ch&#ng Nh&#y Dù VNCH.

Trong t&#p th&# đ&#ng đ&#o &#y ng&#i lính Nh&#y Dù đã nh&#n lãnh v&# th&# gai l&#a hàng đ&#u cùng các chi&#n h&#u thu&#c các binh ch&#ng khác. Và hôm nay h&#n ba m&#i sáu năm sau 1975 nh&#ng con ng&#i h&#ng có m&#t trong cu&#c chi&#n, nh&#ng ng&#i lính c&#a chi&#n tr&#ng x&#a v&#n canh cánh t&#c lòng s&#c son nh&# n&#c, cũng nh&# đ&#i v&#i ng&#i dân mà h&# đã kh&#c k&# hi&#n thân, âm th&#m chi&#n đ&#u đ&# b&#o v&#, gi&# gìn.

Cu&#c chi&#n đ&#u b&#n b&# kiên trì ch&#a h&# đ&#c tuyên công &#y hôm nay v&#n ti&#p t&#c t&#i h&#i ngo&#i v&#i m&#i ng&#i lính Nh&#y Dù có m&#t trong đ&#i h&#i này cũng nh&# các chi&#n h&#u không v&# đ&#c v&# anh em nh&# mong &#c. Nhân đ&#p chúng ta có th&# nhìn l&#i m&#t cu&#c chi&#n xa h&#n x&#y ra n&#i Đ&#n Biên Ph&#, thu&#c mi&#n Tây-B&#c n&#c Vi&#t k&#t thúc vào tháng 5 năm 1954 đ&# nh&#n ra m&#t th&#c t&# tàn kh&#c: Trong toàn b&# quân đ&#i thu&#c l&#c l&#ng Liên Hi&#p Pháp b&# thi&#t h&#i và b&# b&#t trên tr&#n đ&#a g&#m 1,747 ng&#i ch&#t; 5,240 b&# th&#ng; 1,729 m&#t tích và 11,721 b&# b&#t làm tù binh thì ch&# có h&#n 3,000 quân binh mang qu&#c t&#ch Pháp còn ph&#n l&#n là quân nhân c&#a ba n&#c Đ&#ng Đ&#ng mà ng&#i Vi&#t Nam chi&#m ph&#n đa s&#. Đ&#y là nh&#ng chi&#n binh qu&#c t&#ch Vi&#t Nam h&#ng có m&#t trong các ti&#u đoàn Nh&#y Dù mang phiên hi&#u BPC c&#a quân đoàn vi&#n chinh Pháp hay BPCV c&#a quân đ&#i qu&#c gia Vi&#t Nam. C&# th&# đ&#n hình là v&#i Ti&#u Đoàn 5 Nh&#y Dù Vi&#t Nam đ&#n v&# hai l&#n nh&#y xu&#ng tr&#n đ&#a Đ&#n Biên Ph&# c&#a Trung Úy Ph&#m Văn

Phú.

Chúng ta cũng cần nhớ lại sự kiện: Sự kiện cuối cùng diễn ra hai mươi năm cho đến tháng 4 năm 1975, ngày lính các cấp trong hàng ngũ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa vẫn giữ chắc tay súng giữa tình thế chính trị tuy thay đổi nhưng qua áp lực của chính phủ Miền Bắc nhằm thúc đẩy rút quân về phía Việt Nam kết thúc bằng Hiệp định Ba Lê ký ngày 27 tháng 1, năm 1973. Hiệp định này là tái lập hòa bình tại Việt Nam kia đã có ngay hậu quả như Cố Vấn Kissinger, người khởi đầu nên hiệp định đoán: Chỉ hai năm sau miền Nam bắt đầu giải phóng, thì cuộc chiến, khí thế chiến tranh, là do tính toán sai lầm của Dinh Đốc Lệnh rút quân cao nguyên 15; mặt Huế ngày 24; 29 mặt Đà Nẵng và tiếp theo ngày cuối tháng 3 mặt Nha Trang, mặt trong những phi trường, hải cảng quan trọng như các miền Nam. Cuối cùng, tiếp theo là Long Khánh, cửa ngõ vào Sài Gòn, ngày 20 tháng 4, Tổng thống Toàn và Đại Tá Thủ, trưởng phòng hành quân Quân Đoàn III đích thân đến giao cho Tổng thống Lê Minh Đốc toàn quyền chỉ huy trưởng hành quân mặt hàng ngũ vô cùng xúc động.

Riêng Xuân Lộc và Bình Định mặt trận Sài Gòn. Thiểu số Tổng thống Lê Minh Đốc chỉ có đúng nửa ngày để hoàn tất mặt kế hoạch rút quân bao gồm lực lượng mặt số đoàn cùng các đơn vị tăng phái và yểm trợ, chia thành phần di tản đến địa điểm Khu Long Khánh. Hành quân rút lui là hình thái hành quân khó nhằn - Bị đã mang số mệnh bất tử - Những danh tướng của quân sự thế giới ai có thể sánh kịp như Hittler, Napoléon, Rommel,...

Những mặt pháp luật, Thiểu số Tổng thống Lê Minh Đốc đã hoàn tất cuộc lui binh về Bà Rịa, bao toàn đơn vị, vũ khí, thặng dư hai khẩu pháo 175 ly hàng ngày cũng giao lại cho quân đoàn. Cuộc rút lui chiến thuật giữa tình thế bất lợi tuy vậy nhưng gia số dĩ nhiên hoàn thành - Hoàn thành mặt cách vượt bực bề mặt lực lượng giải phóng hàng ngũ đơn vị là Lực Đoàn 1 Nhảy Dù do Trung Tá Nguyễn Văn Địch chỉ huy. Trung Tá Địch là tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn 6 Dù - Đơn vị đã giữ tại An Lộc trong trận đánh ngày 8 tháng 6, 1972 mà đơn vị cũng số đóng chốt tại Xa Cam, Nam An Lộc chỉ còn đúng mặt đến tên gọi Nguyễn Văn Tiểu số trên trận địa. Có mặt điếu cũng cần phải nêu lên là Chuẩn tướng Lê Quang Lộc, tiểu đoàn trưởng Dù đã bắt chấp nhận của tướng tham mưu, viết bản mô tả "xét" đơn vị bách chiến này tại Dinh Đốc Lệnh (chính cửa đích thân Tổng thống Lê Minh Đốc đã dùng trong mặt bài viết đã được phổ biến trong đây) đã giữ mặt đơn vị nhảy dù khác - Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù do Trung Tá Nguyễn Văn Lô, đến đến địa điểm quân điếu của đơn vị 2 [tiểu Bà Rịa (Phục vụ) lên Long Khánh] đón đoàn quân di tản. Tiểu Đoàn 7 Dù cũng là mặt trong những đơn vị cuối cùng của gia đình Xa Lộ, cửa ngõ chính của Sài Gòn sau khi Tổng thống Thủ tướng Văn Minh ra lệnh đến hàng, buông súng.

I. Phần Mặt - Giai đoạn trước 1955:

Những con người và trận chiến những người huy quân họ và họ ra trên có mặt lịch sử chính danh vô cùng hiển nhiên. Chúng ta hãy trở lại những ngày đầu tiên. Trước tiên những đơn vị nhảy dù của Việt Nam nên theo hiệp định ký ngày 11 tháng 5, 1950 của chính phủ Trần Văn Hữu và vị chính thức thành lập quân đội Quốc gia; cũng trước của đơn vị ra đến của ba Tiểu Đoàn 1, 2, 3 Việt Nam (ngày 1 tháng 10, 1949)... Thì có thể nói mặt cách chính xác rằng, lính Nhảy Dù người Việt là những chiến binh đã có mặt trên chiến trường qua hình thành Đại Đội 1 Nhảy Dù Đông Dương (gọi tắt: CIP- Compagnie Indochinoise Parachutiste) tại Chí Hòa (Gia Định), từ ngày 1 tháng 1, 1948. Và chỉ ba tháng sau đến đến này đã thể hiện khai cuộc đầu tiên

quy&#n ch&# huy c&# a đ&#n v&# th&#ng thu&#c hành quân t&#c Ti&#u Đ&#n 1 Thu&#c Đ&#a Nh&#y Dù Xung Kích (BCCP- Bataillon Commando Colonial Parachutiste). Nh&#n th&#y kh&# năng chi&#n đ&#u h&#u hi&#u c&# a Đ&#i Đ&#i 1 Nh&#y Dù Đông D&#ng mà ng&#&#i lính Vi&#t Nam chi&#m đa s&# trong hàng ngũ h&# sĩ quan, binh sĩ thu&#n thành tình nguy&#n, nên nh&#ng Đ&#i Đ&#i 3, 5, 7 Nh&#y Dù (CIP) ti&#p theo đ&#&#c thành l&#p Tr&#i Tr&#ng B&#i (Hà N&#i).

Nh&#ng đ&#i đ&#i này đ&#t đ&#&#i quy&#n s&# đ&#ng c&# a các đ&#n v&# quân đ&#i Liên Hi&#p Pháp nh&# các Ti&#u Đ&#n Nh&#y Dù Thu&#c Đ&#a, ho&#c Trung Đ&#n Xung Kích Nh&#y Dù Chính Qu&#c, hay Ti&#u Đ&#n 1 Nh&#y Dù H&#i Ngo&#i g&#i t&#t là BEP. Nh&#ng đ&#i đ&#i này đ&#&#c xem nh&# Đ&#i Đ&#i s&# 4 c&# h&#u c&# a nh&#ng đ&#n v&# Pháp k&# trên. Ti&#p theo năm 1949 t&#i mi&#n Nam, m&#t đ&#n v&# Dù đ&#c l&#p đ&#&#c thành l&#p v&#i danh x&#ng dài lê thê: Đ&#i Đ&#i 1 Nh&#y Dù B&#o V&# B&#c Vi&#t Nam (Parachute Guard Company of North Vietnam). Đ&#i đ&#i này đ&#&#c t&# ch&#c theo khuôn m&#u các đ&#n v&# không v&#n đ&#c bi&#t c&# a Quân Đ&#i Hoàng Gia Anh Qu&#c - Special Air Services (SAS), v&#i bi&#u t&#ng chi&#c “M&# Đ&#” theo truy&#n th&#ng c&# a SAS. Trung Úy Nguy&#n Khánh đ&#&#c b&# nhi&#m làm đ&#i đ&#i tr&#ng, m&#t trong s&# trung đ&#i tr&#ng là Trung Úy Đ&# Cao Trí. Đ&#n năm 1951 các Ti&#u Đ&#n Thu&#c Đ&#a Xung Kích Nh&#y Dù Pháp g&#i t&#t BCCP kia đ&#&#c c&#i danh rút g&#n nên thành Ti&#u Đ&#n Nh&#y Dù Thu&#c Đ&#a, BCP. T&# lý do này các Đ&#i Đ&#i Dù Đông D&#ng g&#m lính ng&#&#i Vi&#t cũng thay đ&#i phiên hi&#u và đ&#&#c đ&#t đ&#&#i quy&#n ch&# huy tr&#c ti&#p c&# a nh&#ng ti&#u đ&#n m&#i.

Cũng c&#n nói rõ, Ti&#u Đ&#n 1 Nh&#y Dù là đ&#n v&# c&#p ti&#u đ&#n nh&#y dù đ&#u tiên c&# a quân đ&#i Vi&#t Nam, thành l&#p ngày 1 tháng 8 năm 1951 t&#i Chí Hòa, Sài Gòn. Vào th&#i đi&#m này, do thi&#u sĩ quan, và h&# sĩ quan nên cán b&# ng&#&#i Pháp h&#u nh&# v&#n n&#m quy&#n ch&# huy tr&#c ti&#p các đ&#n v&# c&# a quân đ&#i Vi&#t Nam, nh&#ng riêng v&#i Ti&#u Đ&#n Nh&#y Dù s&# 1 này, cán b&# ng&#&#i Vi&#t hoàn toàn n&#m vai trò ch&# y&#u, b&#i đ&#y là nh&#ng sĩ quan có kh&# năng xu&#t s&#c nh&#t c&# a binh ch&#ng so v&#i ng&#&#i Pháp l&#n ng&#&#i Vi&#t. C&# th&# trong chi&#n đ&#ch ngày 30 tháng 8 năm 1951, m&#t đ&#i đ&#i c&# a TĐ1ND/VN đ&#&#c đ&#u đ&#ng th&# xu&#ng Cù Lao Ré, Qu&#ng Nam đ&# t&#n công b&#t ng&# vào l&#c l&#ng Vi&#t Minh xâm nh&#p vùng h&#i đ&#o này. Đây cũng là cu&#c hành quân nh&#y dù đ&#u tiên c&# a TĐ1ND k&# t&# ngày chính th&#c thành l&#p. Đ&#n cu&#i năm 1951, TĐ1ND/VN do Đ&#i Úy Nguy&#n Khánh ch&# huy đ&#&#c đ&#a ra B&#c Vi&#t đ&# “th&# l&#a” trong tr&#n đánh đ&#u tiên đi&#n ra trong ngày 23 tháng 12 t&#i vùng chi&#n đ&#a đ&#&#c đ&#t bí danh là Rocher Notre Dame, Khu Đá T&#ng c&# a Đ&#c Bà. Đ&#n v&# nh&#y dù Vi&#t Nam này sau đó chi&#m gi&# th&# tr&#n Hòa Bình và cũng là đ&#n v&# cu&#i cùng rút ra kh&#i m&#t tr&#n Hòa Bình vào ngày 21 c&#a tháng 2 năm 1952.

Chúng ta c&#n phân bi&#t Ti&#u Đ&#n Nh&#y Dù H&#i Ngo&#i (BEP) g&#m toàn ph&#n sĩ quan, h&# sĩ quan, binh sĩ ng&#&#i Pháp và các x&# thu&#c đ&#a c&# a Liên Hi&#p Pháp v&#i Ti&#u Đ&#n Nh&#y Dù Thu&#c Đ&#a (BPC) mà thành ph&#n binh sĩ s&# đông là ng&#&#i Vi&#t. K&# t&# th&#i đi&#m năm 1952 danh x&#ng Ti&#u Đ&#n Nh&#y Dù Vi&#t Nam đ&#&#c chính th&#c s&# đ&#ng g&#i t&#t theo phiên hi&#u Pháp Ng&# là BPVN - Bataillon Parachutiste Vietnam. C&# th&# là các Ti&#u Đ&#n 3 Nh&#y Dù đ&#&#c thành l&#p ngày 1 tháng 9 năm 1952 t&#i Tr&#i Tr&#ng B&#i Hà N&#i. Ti&#u Đ&#n 4 ND thành l&#p ngày 1 tháng 4 năm 1952 t&#i Đà N&#ng mi&#n Trung. Đ&#n v&# này sau th&#t b&#i &# m&#t tr&#n Lào đã gi&#i th&# toàn đi&#n. Ti&#u Đ&#n 5/ND thành l&#p ngày 1 tháng 9 năm 1953 cũng t&#i Tr&#i Tr&#ng B&#i v&#i thành ph&#n c&# a Ti&#u Đ&#n Nh&#y Dù Thu&#c Đ&#a S&# 3 c&# a Pháp chuy&#n sang. Cùng ngày 1 tháng 9 c&#a năm 1953 Ti&#u Đ&#n 7/ND làm l&# xu&#t phát t&#i Hà Đông. Riêng Ti&#u Đ&#n 6/ND đ&#&#c thành hình vào ngày 1 tháng 3 năm 1954 t&#i Chí Hòa Sài Gòn đ&#i phó v&#i chi&#n tr&#ng n&#i mi&#n Nam. C&#n nói rõ h&#n v&# đ&#n v&# bách th&#ng này, Ti&#u Đ&#n 6 Nh&#y Dù VN c&# h&#u ch&# g&#m có

Lịch sử binh chủng Nhảy Dù VNCH

Tác Giả: SE sät m

Thứ Bảy, 27 Tháng 8 Năm 2011 08:17

sĩ quan, häsĩ quan và binh sĩ ngäi Viät, tuy khai sinh sau nhäng đän vä bän (1 tháng 3, 1954) nhäng läi đäc thä häng mät tinh thän quyät liät chiän đäu cao vì đäy là häu thân cäa Tiäu Đoàn 6 Nhäy Dù Thuäc Đäa (6ème BPC- Bataillon Parachutiste Colonial) do Thiäu Tá Marcel Maurice Bigeard, ngäi quân nhân ngoäi häng cäa Binh Chäng Nhäy Dù Pháp chä huy mà sau này là đäi täng täng tham mäu träng quân đäi Pháp. Thiäu Tá Bigeard đã có mät täi Đông Däng tä năm 1945 (ngay sau khi chiän tranh chäm đät ä Châu Âu), Bigeard và Tiäu Đoàn 6 Dù Thuäc Đäa (6ème BPC) đã là mät trong nhäng cät trä chäng giäc đäm Đän Biên Phä cho đän giä phút cuäi cùng. Đäy cũng là mät trong nhäng đän vä đäu tiên nhäy xuäng trän đäa tä tháng 11 năm 1953.

Chuyän sang phiên hiäu quân đäi Viät Nam, tiäu đoàn läi đäc chä huy bäi mät sĩ quan kä tài trong cäng vä chä huy tác chiän: Thiäu Tá Đä Cao Trí - Đäu này càng thä hiän cä thä hän sau này khi ông nhän lãnh nhäng chäc vä quan träng hän väi cäp täng lãnh. Väi năm tiäu đoàn nhäy dù trên đä län mänh, ngày càng nâng cao tính năng chiän đäu, läc läng Nhäy Dù Viät Nam đäc Bä Chä Huy Quân Đoàn Viän Chinh Pháp coi träng và sä däng là thành phän täng trä bä cäa quân đäi Pháp ä Đông Däng trong giai đäo nä cuäi cäa cuäc chiän khi Chiän Däch Castor ä Đän Biên Phä đang lâm häi tàn cuäc, tháng 5 năm 1954. Mät hä thäng chä huy đäc thành hình väi chä danh Liên Đoàn Không Vän sä 3 gäm: Bä Chä Huy Liên Đoàn (hoàn toàn ngäi Pháp); Đäi Đäi Công Binh; Đäi Đäi Súng Cäi; Phân Đäi Truyän Tin väi các Tiäu Đoàn Nhäy Dù danh sä 1, 3, 5, 6, 7.

Thoät tiên, ngäi Pháp muän chän Trung Tá Nguyän Khánh chä huy đän vä này, nhäng vì Trung Tá Khánh đang trách nhiäm Liên Đoàn Läu Đäng sä 11 täi miän Trung nên Thiäu Tá Đä Cao Trí, cäu tiäu đoàn träng Tiäu Đoàn 19 BVN, đang chä huy Tiäu Đoàn 6/ND/VN đäc cä làm vä chä huy ngäi Viät đäu tiên cäa liên đoàn. Đäu năm 1955, Tiäu Đoàn 7 Dù giäi tán, liên đoàn chä còn läi bän tiäu đoàn, gäm hai tiäu đoàn 3, 5 (di chuyän tä miän Bäc vào Đä Näng, Nha Trang sau 20 tháng 7, 1954) và hai tiäu đoàn 1, 6 đän trú sän täi miän Nam. Ngày 4 tháng 6, 1955 tät cä bä chä huy liên đoàn, hai Tiäu Đoàn 3, 5 đäng di chuyän vào Sài Gòn đä chính thäc nên thành mät đän vä hoàn chänh, thäng nhät chä huy đäi quyän cäa hä thäng cán bä sĩ quan ngäi Viät.

II. Giai đäo n 1955-1965

Liên Đoàn Nhäy Dù Viät Nam chính thäc thành läp ngày 1 tháng 5, 1955 täi Tân Sän Nhät (Gia Đänh) väi nhäng bä phän chä huy, yäm trä, và tác chiän nhä sau: Bä Chä Huy Liên Đoàn;



Các chi n sĩ Nh y Dù Vi t Nam C ng Hòa ra tr n. (lhccshtd.org)

Ti u Đoàn Tr Chi n g m Đ i Đ i Công V , Đ i Đ i Súng C i, Đ i Đ i Công Binh, Đ i Đ i K Thu t, Phân Đ i Ti p T Th Dù và Trung Tâm Hu n Luy n Nh y Dù tr c thu c vào Phòng 3 B Ch Huy Liên Đoàn. T t c h th ng ch huy và y m tr này t p trung vào công tác ch huy các Ti u Đoàn 1, 3, 5, 6 Nh y Dù tác chi n. Vào giai đ o n 1955-1959 này, Liên Đoàn Nh y Dù lãnh nhi m v h ng đ u trong công cu c b o v Mi n Nam, ngo i tr nh ng chi n đ ch hành quân t o thanh, bình đ nh, liên đoàn còn đ c ch đ nh làm thành ph n tr b qu c gia đ phòng đ i phó v i m t cu c t n công t Mi n B c (r t có th x y ra nh tr ng h p quân đ i B c Hàn tràn xu ng Nam Hàn năm 1950). C th h n liên đoàn là thành ph n ch l c trong l n đánh đ p các bi n c n i đ y c a các l c l ng vũ trang, giáo phái yêu c u phân li t, cát c thu c t ch c Bình Xuyên, Cao Đài, Hòa H o. Quan tr ng nh t là l n đ i đ u v i l c l ng Bình Xuyên, cu c giao tranh di n ra t ngày 28 tháng 4, 1955 t i Sài Gòn và ch k t thúc sau năm ngày k ch chi n. Ngày 2 tháng 5, quân Bình Xuyên rút v c th khu R ng Sát, và ti p b tiêu di t toàn b sau đ b i chi n đ ch Hoàng Di u, khai di n ngày 21 tháng 9. Liên Đoàn Nh y Dù v i các Ti u Đoàn 1, 5, 6 do Thi u Tá Nguy n Chánh Thi (liên đoàn phó) ch huy, th c hi n m i ti n công chính, h p cùng v i các cánh quân b n t n công, tiêu di t tàn quân Bình Xuyên. Chi n đ ch k t thúc sau h n m t tháng vào ngày 24 tháng 10 cùng năm 1955.

Ngày 1 tháng 12 năm 1959, Liên Đoàn Nh y Dù tái t ch c, m r ng nên thành L Đoàn Nh y Dù v i hai ti u đoàn tân l p: Ti u Đoàn 7 và 8 ND. Th t ra, hai đ n v này ch mang l i phiên hi u s n có t tr c năm 1954. Đ i Tá Nguy n Chánh Thi thay th Đ i Tá Đ Cao Trí gi ch c t l nh k t 1957. B t đ u vào th p niên 60, L Đoàn Nh y Dù đã hoàn ch nh nên thành m t đ i đ n v chi n thu t t m c n n C T ng Th ng Ngô Đ ình Di m đã nghĩ đ n k ho ch: S đ ng l đoàn làm thành ph n xung kích, t n công m t vùng thu c lãnh th phía B c vĩ tuy n 17, ngăn ch n b c ti n c a B c quân đ gi i thoát cho kho ng t hai đ n ba tri u đ ng bào Mi n B c. N u k ho ch đ c th c hi n, đ i v i ph n đông quân nhân các c p thu c l đoàn (v n g c là ng i Mi n B c) thì đ y không là m t nhi m v hành quân thu n túy mà l i là m t công tác r t có ý nghĩa đ a h tr v g n nguyên quán, b o v xóm làng c a chính gia đình t tiên h . Đ i u này không là gi thuy t vì tr n chi n sau này, c th n i chi n tr ng Tr -Thiên c a năm 1968, 1972, nh ng chi n binh g c ng i mi n Trung thu c các S Đoàn 1 B Binh, Nh y Dù, Th y Quân L c Chi n đã chi n đ u v i tinh th n quy t chi n, quy t th ng b i chi n đ u ngay trên đ t nhà, b o v quê h ng c a chính h . Hi u ng tinh th n chi n đ u tích c c t ng t này cũng có th ki m ch ng xác nh n đ i v i quân binh S Đoàn 5 B Binh đã kiên c ng gi v ng An L c trong tr n chi n mùa Hè 1972, hay đ i v i Ti u Đoàn 42 Bi t Đ ng Quân n i chi n tr ng vùng 4 v i nh ng chi n sĩ v n sinh tr ng v vùng đ ng b ng sông C u Long. Th n n, n u k ho ch hành quân đ trừ kia thành công (do có nhi u kh năng thành công) s t o nên khí th chi n đ u cao cho quân đ i Mi n Nam nói chung và mang l i vinh quang tinh th n cho các đ n v nh y dù nói riêng thì cu c di n năm 1975 ch c h n đã không x y ra.

Nh&#ng s&# phát tri&#n c&#a l&# đoàn l&#i không nh&#ng ch&# nh&#m vào lãnh v&#c quân s&# thu&#n t&#y mà còn đ&#c (ho&#c b&#) l&#o l&#i qua lĩnh v&#c tranh ch&#p quy&#n l&#c chính tr&#. Năm 1960, m&#t nhóm sĩ quan trung c&#p g&#m Trung Tá V&#ng Văn Đông, Thi&#u Tá Nguy&#n Tri&#u H&#ng, Thi&#u Tá Nguy&#n Huy L&#i thu&#c Tr&#ng Đ&#i H&#c Quân S&#/B&# Qu&#c Phòng đ&# m&#u th&#c hi&#n m&#t cu&#c đ&#o chánh quân s&#, nh&#m l&#t đ&# ch&# đ&# hi&#n h&#u c&#a T&#ng Th&#ng Ngô Đình Di&#m. Nhóm t&# ch&#c liên h&# k&#t h&#p m&#t s&# sĩ quan thu&#c binh ch&#ng Dù g&#m các Thi&#u Tá Phan Tr&#ng Chinh, Nguy&#n Văn L&#c, Tr&#n Văn Đô, Đ&#i Úy Nguy&#n Thành Chu&#n. Cu&#c đ&#o chính n&# ra ngày 11 tháng 11 năm 1960 v&#i l&#c l&#ng xung kích là hai Ti&#u Đoàn 1 và 3/ND. Cu&#c binh bi&#n th&#t b&#i, nh&#ng ng&#i c&#m đ&#u đ&#o chính thoát sang Nam Vang b&#ng đ&#ng hàng không; s&# còn l&#i b&# b&#t giam mãi đ&#n ngày 11 tháng 11 năm 1963 m&#i đ&#c th&# ra. Đ&#i Tá Nguy&#n Chánh Thi t&# Nam Vang tr&# v&# n&#c nh&#n lãnh nh&#ng nhi&#m s&# ngoài binh ch&#ng nh&#y dù. Theo l&#i khai t&#i T&#ng Nha An Ninh Quân Đ&#i và t&#i Tòa Án Quân S&# Đ&#c Bi&#t c&#a m&#t nhân s&# liên h&# tr&#c ti&#p đ&#n n&#i v&# t&#c Thi&#u Tá Phan Tr&#ng Chinh, ho&#c trích b&#n cáo tr&#ng c&#a phiên tòa v&# bi&#n c&# 11/11/1960, hay h&#i ký c&#a nhi&#u tác gi&# khác k&# c&# chính Trung T&#ng Nguy&#n Chánh Thi thì vai trò c&#a ông Thi đ&#i v&#i cu&#c đ&#o chính không đ&#c nh&#t trí xác đ&#nh. V&# phía ng&#i M&# theo William Colby, giám đ&#c CIA trong th&#i gian có quan h&# m&#t thi&#t v&#i chính quy&#n Mi&#n Nam thì phe đ&#o chánh hoàn toàn không có liên h&# gì v&#i Tòa Đ&#i S&# M&#, tuy nhiên đã có m&#t sĩ quan CIA “n&#m vùng” liên l&#c v&#i nhóm ch&# huy cu&#c binh bi&#n. Nh&#ng đ&#u gì đi ch&#ng n&#a, Dinh Đ&#c L&#p k&# t&# đ&#y đã m&#t đ&#i tin t&#ng thi&#n c&#m tr&#c đ&#y đ&#i v&#i đ&#n v&# nh&#y dù, hàng ngũ sĩ quan, cũng nh&# v&#i Tòa Đ&#i S&# M&#.

Ti&#p theo cu&#c binh bi&#n quân s&# 1 tháng 11 năm 1963 thành công v&#i l&#c l&#ng n&#ng c&#t là các ti&#u đoàn Th&#y Quân L&#c Chi&#n l&#t đ&# ch&# đ&# T&#ng Th&#ng Ngô Đình Di&#m thì s&#c m&#nh quân s&#-chính tr&# c&#a đ&#n v&# Dù l&#i tr&# nên quan y&#u h&#n h&#n. L&#c l&#ng Nh&#y Dù đã là nhân t&# quân s&# quy&#t đ&#nh c&#a t&#t c&# đ&# m&#u, k&# ho&#ch chính tr&# c&#a b&#t k&# phe nhóm nào mu&#n th&#c hi&#n m&#t cu&#c đ&#o chánh và ch&#ng đ&#o chánh. Tr&#i Hoàng Hoa Thám, b&#n doanh c&#a l&# đoàn tr&# nên thành c&# quan đ&#u não c&#a nh&#ng ng&#i mu&#n th&#u đ&#t, c&#ng c&# quy&#n l&#c. Tình hình này tr&# nên c&# th&# h&#n khi Đ&#i Tá Đ&# Qu&#c Đ&#ng đ&#c b&# nhi&#m ch&#c v&# T&# L&#nh L&# Đoàn Nh&#y Dù thay th&# Thi&#u T&#ng Cao Văn Viên vào Ngày 19 tháng 12 năm 1964.

Trong tình hu&#ng c&#c k&# khó khăn nguy bi&#n y&#, S&# Đoàn Nh&#y Dù đ&#c l&#nh r&#i b&# Đà N&#ng, và b&# x&#e ra t&#ng m&#nh nh&#, dàn m&#ng trên nh&#ng tr&#n đ&#a không chi&#u sâu, h&# c&#nh s&#n, thi&#u y&#m tr&# không quân, th&#m chí đ&#n không có pháo binh di&#n đ&#a h&#a y&#m ti&#p c&#n.



Chu&#n T&#ng Lê Quang L&#ng, v&# t&# l&#nh sau cùng c&#a S&# Đoàn Nh&#y Dù, Quân L&#c Vi&#t Nam C&#ng Hòa, t&# 1973 đ&#n 1975. (Hình: daivietquocdandang.net)

Cu&#i cùng không thành ph&#n tr&# b&#, ti&#p &#ng. T&#t c&# đ&# th&#c hi&#n m&#t sách l&#c g&#i là “Đ&#u

bé-Đít to” của chính Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa Nguyễn Văn Thiệu. “Đu bé” là vùng Quận Trà, Thừa Thiên, vùng đông dân cư Bình Định, Khánh Hòa; và “Đít to” tức là vùng Sài Gòn-Chợ Lớn, đường băng Sông Cầu Long, miền Đông Nam Bộ. Nhiệm vụ của chi này đã cho thấy: Không có một kế hoạch nào trên đất, bởi đây là một kế hoạch đặt trên sự đánh lừa và bất lực trước tình thế nên một thân thế không thể tồn tại được khi đã bị bỏ rơi ngay lập tức.

Kết quả thực địa vùng Tây Nguyên, nơi đặt Bộ Tổng Lãnh Quân Đoàn II, Thừa Xã Pleiku hoàn toàn bị bỏ rơi rơi vào tay cộng sản không tiếp tục súng kết quả ngày 15 tháng 3, 1975. tình thế diễn tiến càng ngày càng xấu với đội ngũ nhẩy dù, thoát tiên từ Đà Nẵng di chuyển đến vùng trách nhiệm, Lữ Đoàn III do Đới Tá Lê Văn Phát chỉ huy gồm Tiểu Đoàn 2 của Thiệu Tá Trần Công Hinh; Tiểu Đoàn 5 của Trung Tá Bùi Quyển và Tiểu Đoàn 6 của Thiệu Tá Nguyễn Văn Thành bị phân tán dọc theo đường Đèo M'Track, xã Khánh Đường, Khánh Hòa của Quận Lộ 21 (Đường nối Khánh Hòa-Ban Mê Thuột). Gồm là ba tiểu đoàn nhiệm vụ của toàn bộ các đơn vị phân tán theo một trục thành nên nhiệm vụ liên hoàn yểm trợ nhau trong tình huống đơn vị của chi này trên đã trình bày. Đới Lộ phía của cộng sản đã sử dụng hai Sư Đoàn 320 và F10 sau khi chiếm xong thị xã Ban Mê Thuột kết quả 15 tháng 3. Hai đơn vị này không còn phân công của và trí của chiếm xong do rút kinh nghiệm của Mùa Thân 1968 và Tổng Công Kích 1972, đường lượn bên trục phía bình nguyên duyên hải theo Quận Lộ 21. Và kết quả là nhiệm vụ của ba tiểu đoàn 2, 5, 6 đường bị tấn công tiêu diệt như một đội tự nhiên vào ngày 30 tháng 3, cũng là ngày Nha Trang bị bỏ rơi, Huân Khu Địch Mất tan rã.

Phòng tuyến của chi này lịch sử “Đu to-Đít bé” kia lại thêm lên đi của chúng, của các vị một “cái đũa” tại Phan Rang (quê nội của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu). Lữ Đoàn II Nhảy Dù với Lữ Đoàn Trừng do Đới Tá Nguyễn Thu Lộ, Trung Tá Trần Văn Sơn Lữ Đoàn Phó chỉ huy ba Tiểu Đoàn 3, 7, 11 phân chi này tự tồn tại, không tiếp trợ, không yểm trợ đội một với đội quân của Quân Đoàn 2 Bộ Việt do Trung Tướng Lê Trọng Tấn chỉ huy. Kết quả TĐ3ND chỉ còn 100 chi này sĩ được trực thăng bốc với Phan Thiệt; TĐ11ND một liên lạc toàn bộ, Thiệu Tá Nguyễn Văn Thành, Đới Tá Nguyễn Thu Lộ, Trung Tướng Nguyễn Vĩnh Nghi, Tổng Lãnh Tiểu Phụng Quân Đoàn III kiêm Quân Khu III, và Chuẩn Tướng Phạm Ngọc Sang, Tổng Lãnh Sư Đoàn 6 Không Quân, cùng một số chi này sĩ trung kiên đường lượn vào tay địch! Trong trận chiến này, Trung Tá Trần Văn Sơn, Lữ Đoàn Phó và nhiều chi này sĩ khác của đoàn quân Mỹ Đu đường bị hy sinh với niềm uất hận không thể đả bại. Chỉ riêng Tiểu Đoàn 7 của Trung Tá Nguyễn Lô bỏ toàn quân số do được lệnh Bộ Tổng Tham Mưu rút ra khỏi Phan Rang trước khi trận đánh khai diễn. Được lệnh Bộ Tổng Tham Mưu, thành phần còn lại của Lữ Đoàn II rút khỏi Phan Rang với Sài Gòn, đặt thu của quy định đi đường của Trung Tướng Nguyễn Văn Toàn, Tổng Lãnh Quân Đoàn III.

Tổng Thống Toàn đã tạm thời chuyển Bộ Tổng Tham Mưu Trung Tá Nguyễn Lô, kiêm nhiệm của của Lữ Đoàn Trừng Lữ Đoàn II giữ trách nhiệm, đi đường hai Tiểu Đoàn 5 và 7 của đường địch trên tuyến của Biên Hòa - Xa Lộ Đới Hàn - Sài Gòn để quy định của Chuẩn Tướng Trần Quang Khôi, Tổng Lãnh Lữ Đoàn 3 Không Binh, Lữ C của Xung Kích của quân đoàn. Nhiệm vụ chính của Lữ Đoàn II Dù là tiến quân bên phía đường sông và Sài Gòn, chuyển địch tiến vào thủ đô. Với phần Lữ Đoàn I Dù do Trung Tá Nguyễn Văn Đu chỉ huy của Lữ Đoàn Trừng và Trung Tá Lê Hồng làm Lữ Đoàn Phó gồm ba Tiểu Đoàn 1, 8, 9; Đới Đới 1 Trinh Sát, Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh, Đới Đới 1 Quân Y, Đới Đới 1 Công Binh tăng phái Sư Đoàn 18 Không Binh do Chuẩn Tướng Lê Minh Đu, Tổng

Lịch sử binh chủng Nhảy Dù VNCH

Tác Giả: SE s&#u t&#m

Thứ Bảy, 27 Tháng 8 Năm 2011 08:17

Lịch sử Đoàn chủ huy động quát, trên giở Quân Lộ Xuân Lộ c, ch&#n đ&#ng b&#c ti&#n t&# h&#ng B&#c c&#a quân đoàn c&#ng s&#n vào th&# đô Sài Gòn. Lộ Đoàn I Dù đã làm tròn trách nhiệm giao phó, không đ&# cho đ&#ch quân ti&#n thêm đ&#c m&#t t&#c đ&#t mãi đ&#n khi Lộ Đoàn I8 B&# Binh đ&#c lịch rút về Biên Hòa. Chi&#n sĩ Lộ Đoàn I về n chi&#n đ&#u gi&# về ng tr&#n tuy&#n đ&# quân b&#n rút đi an toàn về Bà Rịa (Ph&#c Tuy) theo T&#nh Lộ 2.

Sau cùng, đ&#n đêm 28 r&#ng ngày 29/4/75, quân C&#ng S&#n B&#c Vi&#t c&#ng t&#p t&#n công vào lịch lịch ng nh&#y dù &#p Láng Cát, Bà Rịa. Chi&#n sĩ Lộ Đoàn I đánh tr&# quy&#t li&#t đ&#n gi&# Th&# 25 c&#a ngày 30 tháng 4 m&#i rút ra Vũng Tàu đ&# lui về Gò Công, t&# đây di t&#n ra h&#m đ&#i M&#. Có th&# nói Lộ Đoàn I Dù là đ&#n về có quân số đông nhất đã di t&#n ra kh&#i n&#c. Lộ Đoàn III Dù do Trung Tá Tr&#n Đăng Khôi gi&# ch&#c Lộ Đoàn Tr&#ng, Trung Tá Bùi Quy&#n Lộ Đoàn Phó về i ba Ti&#u Đoàn 2, 5, 6 (sau khi t&# Phan Rang rút về đóng t&#i căn c&# Hoàng Hoa Thám, Tân S&#n Nh&#t) đã đánh tr&#n cu&#i ngay trong lòng Th&# Đô Sài Gòn-Ch&# Lộ n, tiêu diệt hàng loạt nh&#ng chi&#n xa T54, T59, và PT76 c&#a đ&#ch r&#i rác kh&#p n&#i t&# Bà Qu&#o, Ngã T&# B&#y Hi&#n, Lăng Cha C&#, Tr&#ng Đua Phú Th&# và kh&#p Ch&# Lộ n, v.v.. Đ&#n về ch&# buông vũ khí sau khi D&#ng Văn Minh ra lịch đ&#u hàng, t&#t c&# c&#p ch&# huy c&#a các lịch đoàn, và các ti&#u đoàn đ&#u &# lịch cùng về i anh em binh sĩ, ch&#u hoàn c&#nh tù t&#i kh&#c nghi&#t n&#i Mi&#n B&#c, không ng&#i nào đ&#i m&#i năm đ&#y &#i, kh&# sai. Đi&#u đáng h&#nh đ&#n là h&#u h&#t sĩ quan nh&#y dù đ&#ng ch&#ng t&# b&#n lĩnh kiên c&#ng c&#a Ng&#i Lính Mũ Đ&# trong hoàn c&#nh kh&#c nghi&#t c&#a tr&#i tù làm đ&#i ph&#ng đ&#u đang &# về th&# k&# th&#ng tr&#n cũng ph&#i kiêng dè, kính n&#. Tr&#ng h&#p c&#a các Trung Tá Tr&#n Đ&#ng Khôi, Ph&#m Kim B&#ng, Nguy&#n Lô; Thi&#u Tá Tr&#n Công H&#nh là nh&#ng đ&#n hình rõ nét nhất.

Riêng ph&#n Lộ Đoàn IV Dù tân lịch p do Trung Tá Lê Minh Ng&#c gi&# ch&#c Lộ Đoàn Tr&#ng về i ba Ti&#u Đoàn 12, 14 và 15 có đ&#y đ&# quân số tác chi&#n đã đ&#a vào hoạt đ&#ng th&#t s&# Đà N&#ng đ&#c rút về Sài Gòn gi&#a tháng 2 năm 1975 đ&#c biệt phái cho Biệt Khu Th&# Đô đ&#ng chặn c&#ng s&#n tràn vào Sài Gòn qua ngã c&# xá Thanh Đa, xa lịch Biên Hòa, c&#u Tân C&#ng. Cu&#i cùng cho t&#i gi&# phút ch&#t các chi&#n binh nh&#y dù về n về ng tay súng gi&# t&#ng vùng đ&#c giao phó về i danh đ&# và trách nhiệm c&#a Ng&#i Lính hoàn thành nhiệm vụ “B&#o Qu&#c An Dân” - Chi&#n đ&#u trong tình th&# hoàn toàn tuy&#t về ng đ&# làm nút chặn cho đ&#ng bào có th&# ra đi tìm đ&#i s&#ng T&# Do xong thân xác h&# ngã g&#c m&#t lịch n về i Mi&#n Nam khi D&#ng Văn Minh ra lịch đ&#u hàng, cùng lịch n về i nh&#ng về t&#ng lãnh, sĩ quan cao c&#p V&# Qu&#c Vong Thân: Nguy&#n Khoa Nam, Lê Văn H&#ng, Lê Nguyên V&#, Ph&#m Văn Phú, Tr&#n Văn Hai, H&# Ng&#c C&#n, Nguy&#n Văn Long...

Đ&#n hình là nh&#ng về t&# sát t&#p th&# ho&#c cá nhân c&#a nh&#ng Chi&#n Binh Nh&#y Dù nh&# Thi&#u Ủy Hu&#nh Văn Thái cùng b&#y chi&#n sĩ t&#i góc đ&#ng Tr&#n Qu&#c To&#n-T&#ng Đ&#c Ph&#ng, Ch&# Lộ n; Chu&#n Ủy Tô Chiêu Minh, Đ&#i Đ&#i 204/Quân C&#nh Nh&#y Dù t&# sát tr&#c c&#ng tr&#ng Trung H&#c Đ&#c Lộ, Tân Vi&#t g&#n căn c&# Hoàng Hoa Thám, còn có nh&#ng Ng&#i Lính khác - Nh&#ng Lính Nh&#y Dù cùng các chi&#n binh thu&#c Quân Lộ c Vi&#t Nam C&#ng Hòa, về qu&#c vong thân cu&#i cùng n&#i C&#u Tân C&#ng, &# cao &#c Đ&#ng Hi&#n V&#ng, trên nóc building ngã t&# H&#ng Th&#p T&#-Lê Văn Duy&#t... Nh&#ng cái ch&#t không ai hay, nh&#ng ng&#i ch&#t không ai biệt tính danh t&#t c&# đã làm màu Mũ Đ&# thêm th&#m t&#i s&#c Máu Trung Nghĩa, và Gi&#i B&#ng Tang Đen dài cùng n&#i Đầu Th&#ng c&#a toàn Dân T&#c Vi&#t Nam.